TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ** **TP. ĐÀ NẴNG** --- ** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ------- ** -------
Số:69 /2021/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 10 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ L - Sinh năm 1989 - Địa chỉ: Tổ 67, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Duy T - Sinh năm 1985 - Địa chỉ: Tổ 67, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2021 .

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Mỹ L và ông Nguyễn Duy T (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 25, quyển số 01/2009 ngày 22/3/2011 do UBND xã Bình Tú, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam cấp).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Nguyễn Duy T thống nhất thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Trần Thị Mỹ L và ông Nguyễn Duy T thoả thuận về việc nuôi con chung như sau:

Bà Trần Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên là Nguyễn Duy Kiên - Sinh ngày 11 tháng 08 năm 2011, Nguyễn Duy Đạt - Sinh ngày 21 tháng 03 năm 2015 và Nguyễn Duy Thịnh - Sinh ngày 28 tháng 08 năm 2016 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Duy T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không nuôi con vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ bà Trần Thị Mỹ L phải chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Mỹ L đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0008647 ngày 27 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vậy hoàn lại cho bà Trần Thị Mỹ L số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
-UBND xã Bình Tú;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Phùng Văn Nhớ